



### Dầu khoáng dùng cho máy nén khí kiểu xoay hoặc pít tông

#### Ứng Dụng

**Bôi trơn máy nén khí kiểu xoay hoặc pít tông**

- Dầu gốc khoáng với công thức phụ gia đặc biệt dùng cho bôi trơn máy nén khí trục vít và kiểu pít tông:
  - Cho máy nén trục vít: **DACNIS 32, 46 hoặc 68**
  - Cho máy nén dạng pít tông: **DACNIS 68, 100 hoặc 150**
- Sử dụng trong trường hợp nhiệt độ khí ra không vượt quá 100°C. Vượt quá mức trên, nên sử dụng dầu tổng hợp.

#### Đặc Điểm Kỹ Thuật

**Các tiêu chuẩn quốc tế**

**OEM**

- ISO 6743-3 phân loại DAJ & DAB cho ứng dụng khắc nghiệt
- DIN 51506 VD-L cho **DACNIS 100 & 150** sử dụng cho máy nén pít tông
- Tùy thuộc vào cấp độ nhớt, DACNIS đáp ứng các yêu cầu của: BAUER, CIRRUS, COMPARE, DRESSER RAND, NEUENHAUSER, SAUER & SOHN, SULZER BURCKHARDT, TANABE...

#### Ưu Điểm

**Tối ưu hóa hiệu quả máy nén**

**Giảm thiểu chi phí vận hành**

- Công thức chế tạo của **DACNIS** tạo cho sản phẩm các đặc tính sau:
  - Giảm sự hình thành cặn carbon.
  - Khả năng phân tách dầu/khí và dầu/hơi ngưng tụ tốt hơn
  - Bảo vệ các trục vít chống mài mòn và ăn mòn.
- Sử dụng **DACNIS** cho phép cắt giảm thực sự chi phí vận hành của sản xuất khí nén bởi việc tối ưu hóa hiệu quả của máy nén khí
- Kéo dài tuổi thọ của tách dầu. **DACNIS** có đặc tính chống tắc nghẽn đảm bảo hiệu quả của các bộ lọc trong suốt quá trình hoạt động

Các Đặc Tính Tiêu Biểu	Phương Pháp	Đơn Vị	DACNIS				
			32	46	68	100	150
Tỷ trọng ở 15 °C	ISO 3675	kg/m <sup>3</sup>	875	880	885	889	892
Độ nhớt ở 40 °C	ISO 3104	mm <sup>2</sup> /s	32	46	68	100	150
Chỉ số độ nhớt	ISO 2909	-	100	100	100	100	100
Điểm đông đặc	ISO 3016	°C	-27	-27	-21	-6	-6
Điểm chớp cháy V.O.	ISO 2592	°C	244	238	248	276	284
Cặn carbon Conradson	NFT 60116	%	0.13	0.13	0.11	0.04	0.11

Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình dùng làm thông tin tham khảo